

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **36/2024/HS-ST**

Ngày: 29 - 8 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Thỏ.

Bà Đàm Thị Thanh Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Giang Tấn Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 29 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Ngọc H**, sinh ngày 01-01-1995 tại huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Hữu T và bà Phan Thị Ngọc B; có vợ là Lê Mộng T1 và 01 con; Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân:

- Ngày 28-3-2017, bị Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau tuyên xử 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 08/2017/HS-ST ngày 28-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 28-8-2017, chấp hành xong án phí ngày 17-9-2019 (đã xóa án tích).

- Ngày 27-02-2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu kết án 04 tháng 14 ngày tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 06/2020/HS-ST ngày 27-02-2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Long), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27-02-2020, chấp hành xong án phí ngày 24-9-2021 (đã xóa án tích).

- Ngày 14-4-2020, bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng kết án 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (Bản án số 44/2020/HS-PT ngày 22-6-2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng), đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27-8-

2020, chấp hành xong án phí ngày 24-9-2021 (đã xóa án tích).

- Ngày 10-11-2016 bị Công an huyện P, tỉnh Cà Mau ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Ngày 05-01-2018 bị Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 01/2018/QĐ-TA ngày 05-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện U Minh), đã chấp hành xong ngày 06-12-2018 (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

- Ngày 09-12-2019 bị Công an huyện P, tỉnh Bạc Liêu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Bị tạm giữ ngày 30-11-2023, đến ngày 05-12-2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn bắt tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

1. Bà **Tô Thị M**, sinh năm 1960; địa chỉ: Khóm A, Phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Ông **Phan Tuấn T2**, sinh năm 1965; địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa bị cáo Phan Ngọc H, sinh ngày 01-01-1995 (ở ấp C, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu), với Huỳnh Ngọc H1, sinh ngày 14-10-1992 (ở ấp X, xã L, TP ., tỉnh Cà Mau) quen biết và có tình cảm với nhau. Vào ngày 27-11-2023, bị cáo Phan Ngọc H đến gặp Huỳnh Ngọc H1 đang ở nhà trọ L (ở ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu), để rủ H1 đi lên khu vực thị xã N chơi. Sau đó, H1 giao chiếc xe mô tô biển số 59D1-176.85 cho bị cáo Phan Ngọc H điều khiển chở H1 (ngồi sau) đến thuê phòng số 19, nhà trọ của bà Tô Thị M (ở Khóm C, Phường A, thị xã N) để nghỉ trọ. Tại đây bị cáo Phan Ngọc H điện thoại đặt mua ma túy của người thanh niên tên “Cà Chua” (bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 1.000.000 đồng, một lúc sau thì “Cà Chua” đến giao gói ma túy đựng trong bọc nylon cho H.

Sau khi nhận ma túy xong, bị cáo Phan Ngọc H dùng kéo cắt gói nylon chứa chất ma túy đổ vào trong ống thủy tinh (nỏ) gắn vào chai nhựa có ống hút (dụng cụ sử dụng ma túy), rồi dùng ống quẹt gas bật lửa đốt rồi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi hút xong bị cáo H đưa ống quẹt gas và bộ D sử dụng chất ma túy cho Huỳnh Ngọc H1 sử dụng. Đến trưa ngày 28-11-2023, H1 điều khiển xe mô tô biển số 59D1-176.85 đi trở về nhà trọ L (ở ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu), còn lại bị cáo Phan Ngọc H ở một mình tại phòng trọ. Đến tối cùng ngày 28-11-2023, bị cáo Phan Ngọc H lấy ống thủy tinh (nỏ) ra, tiếp tục sử dụng trái

phép phân ma túy còn dính lại trong ống thủy tinh (nỏ), trong lúc sử dụng do có mùi khét thì bị cáo Phan Ngọc H đập ống thủy tinh (nỏ) bỏ.

Trưa ngày 29-11-2023, bị cáo Phan Ngọc H tiếp tục điện thoại đặt mua ma túy của “Cà Chua” với số tiền 300.000 đồng, khi Cà C giao ma túy cho H thì H trả tiền từ 500.000 đồng, nhưng không nhận tiền thừa 200.000 đồng mà nói để mua ma túy lần sau. Kế tiếp, bị cáo Phan Ngọc H điện thoại kêu Huỳnh Ngọc H1 đi trở lên nhà trọ của bà Tô Thị M. Đồng thời, bị cáo kêu H1 lấy theo ống thủy tinh (nỏ) để sử dụng ma túy. Nghe vậy, H1 đi ra bãi rác phía sau nhà trọ Lê H2 nhặt lấy 02 ống thủy tinh (nỏ) đã bỏ trước đó, rồi điều khiển xe mô tô biển số 59D1-176.85 đi trở lên nhà trọ của bà Tô Thị M. Tại đây bị cáo Phan Ngọc H lấy gói ma túy đổ vào ống thủy tinh (nỏ) do H1 đem đến, rồi cùng với H1 thay phiên nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày 29-11-2023, bị cáo Phan Ngọc H điều khiển xe mô tô biển số 59D1-176.85 chở H1 (ngồi sau) đi qua khu vực xóm chùa (thuộc Khóm A, Phường A, thị xã N) và liên hệ với “Cà Chua” nhận gói ma túy để khấu trừ số tiền 200.000 đồng đã gửi lại trước đó. Sau khi nhận ma túy, bị cáo Phan Ngọc H điều khiển xe mô tô trở về nhà trọ. Tại đây, bị cáo Phan Ngọc H cùng với H1 tiếp tục lấy gói ma túy đổ vào ống thủy tinh (nỏ), rồi cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy.

Đến sáng ngày 30-11-2023, bị cáo Phan Ngọc H mượn xe mô tô biển số 59D1-176.85 của H1 chạy đi đến khu vực ấp V, xã V, thị xã N. Do bị cáo có biểu hiện bị “ảo giác” khi sử dụng chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N phát hiện mời bị cáo về trụ sở làm việc. Tại đây, bị cáo đã “tự thú” về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Sau khi lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N dẫn giải bị cáo về phòng số 19 nhà trọ của bà Tô Thị M thì phát hiện Huỳnh Ngọc H1 có mặt ở trong phòng với biểu hiện có sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, qua kiểm tra phát hiện, thu giữ ống thủy tinh (nỏ) bên trong có chứa chất rắn màu nâu cùng một số vật chứng khác có liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo Phan Ngọc H và Huỳnh Ngọc H1 bị dẫn giải về Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thị xã N. Qua làm việc, H và H1 đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo Kết luận giám định số 206/KLMT-KTHS ngày 07-12-2023 của Phòng K - Công an tỉnh S, kết luận: *Mẫu chất rắn màu nâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1166gam, loại Methamphetamine;*

Cáo trạng số 33/CT-VKSNN ngày 15-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Phan Ngọc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố đã luận tội và tranh luận; sau khi phân tích hành vi, mức độ phạm tội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Ngọc H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 năm đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp giấy màu tím ghi chữ evamost kích thước 20,5 x 10 x 7,5cm; 04 ống hút nhựa màu xanh, trắng, tím chiều dài 27,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 9cm; 02 bật lửa (hột quẹt); 01 chai nhựa cao 10,5cm, đường kính 0,6cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 hộp nhựa màu cam – trắng dài 11,5cm, rộng 3,5cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 0,6cm có một đầu hình phễu tròn đường kính 1,5cm, bên trong phễu chứa tinh thể rắn màu nâu; 01 túi nylon đã bị cháy nám đen không rõ hình có số đo 1,5 x 1,2cm; 01 hộp kim loại tròn, có đường kính 13cm, chiều cao 19cm, có chữ Vinamilk. Đồng thời, áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 (một) Điện thoại di động hiệu Realme 3, đã qua sử dụng.

- Bị cáo Phan Ngọc H thống nhất với nội dung bản cáo trạng, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Trong phần tranh luận, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thị xã N, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt những người làm chứng: Xét thấy, những người làm chứng vắng mặt đều đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của họ không làm cản trở đến việc xét xử vụ án. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt những

người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, phù hợp với các lời khai, tường trình của bị cáo, của những người làm chứng trong quá trình điều tra. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận giám định số 206/KLMT-KTHS ngày 07-12-2023 của Phòng K Công an tỉnh S và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào ngày 27-11-2023 bị cáo Phan Ngọc H cùng với Huỳnh Ngọc H1 đến thuê phòng số 19 nhà trọ của bà Tô Thị M (ở Khóm C, Phường A, thị xã N) để nghỉ trọ, tại đây bị cáo Phan Ngọc H đã bỏ tiền ra đặt mua ma túy của người thanh niên tên “Cà Chua” 03 lần với tổng số tiền là 1.500.000 đồng để cùng với Huỳnh Ngọc H1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy 03 lần.

[4] HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Ngọc H đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*”, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi lực lượng Công an kiểm tra đã thu giữ trong ống thủy tinh (Nô) có chất rắn màu nâu có khối lượng 0,1166 gam, loại Methamphetamine, nên hành vi của bị cáo Phan Ngọc H còn cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố đối với hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan cho bị cáo.

[5] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phải biết rằng ma túy là chất độc hại, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân bị cáo và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác trong xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và bạn bè. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để các bị cáo cải tạo, học tập, sửa chữa sai lầm và góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, HĐXX xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau đây của bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị Công an mời làm việc, bị cáo đã “tự thú” về hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” trước đó chưa bị phát hiện. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Phan Ngọc H có nhân thân không tốt, đã 03 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản, 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính và 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó có 02 lần bị xử lý đều liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 hộp giấy màu tím ghi chữ evamost kích thước 20,5 x 10 x 7,5cm; 04 ống hút nhựa màu xanh, trắng, tím chiều dài 27,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 9cm; 02 bật lửa (hột quẹt); 01 chai nhựa cao 10,5cm, đường kính 0,6cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 hộp nhựa màu cam – trắng dài 11,5cm, rộng 3,5cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 túi nylon đã bị cháy nám đen không rõ hình có số đo 1,5 x 1,2cm; 01 hộp kim loại tròn, có đường kính 13cm, chiều cao 19cm, có chữ Vinamilk. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn sử dụng được nên bị tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 0,6cm có một đầu hình phễu tròn đường kính 1,5cm, bên trong phễu chứa tinh thể rắn màu nâu qua giám định là ma túy, là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên bị tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) Điện thoại di động hiệu Realme 3, đã qua sử dụng là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo, không chứng minh được có liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với Huỳnh Ngọc H1 hiện nay đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ tiếp tục xử lý sau là phù hợp.

[11] Đối với bà Tô Thị M (chủ nhà trọ M) để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 19 nhà trọ do bà M quản lý, nên chủ tịch UBND thị xã N ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội số 34/QĐ-XPHC ngày 28/12/2023 xử phạt đối với bà Tô Thị M số tiền 15.000.000 đồng, và tước quyền sử dụng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thời hạn 09 tháng là phù hợp pháp luật quy định.

[12] Đối với người tên Cà C bán ma túy cho bị cáo Phan Ngọc H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân và địa chỉ nên khi xác định được sẽ xem xét xử lý sau là phù hợp.

[13] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng của vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Ngọc H phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Phan Ngọc H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Phan Ngọc H chấp hành chung cả hai tội là 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 30-11-2023.

2. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc H 01 (một) Điện thoại di động hiệu Realme 3, đã qua sử dụng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 hộp giấy màu tím ghi chữ evamost kích thước 20,5 x 10 x 7,5cm; 04 ống hút nhựa màu xanh, trắng, tím chiều dài 27,5cm; 01 cây kéo bằng kim loại dài 9cm; 02 bật lửa (hộp quẹt); 01 chai nhựa cao 10,5cm, đường kính 0,6cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 hộp nhựa màu cam – trắng dài 11,5cm, rộng 3,5cm, bên trong chứa chất lỏng màu trắng; 01 ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 0,6cm có một đầu hình phễu tròn đường kính 1,5cm, bên trong phễu chứa tinh thể rắn màu nâu; 01 túi nylon đã bị cháy nám đen không rõ hình có số đo 1,5 x 1,2cm; 01 hộp kim loại tròn, có đường kính 13cm, chiều cao 19cm, có chữ Vinamilk.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phan Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Phan Ngọc H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQCSĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQTHAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- UBND xã Ninh Thạnh Lợi A, huyện
Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Lâm